

**TOÀ ÁN QUÂN SỰ  
KHU VỰC QUÂN KHU 3**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 03/2021/HS-ST  
Ngày 18 tháng 03 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 3**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** 1//Vũ Tuấn Dũng

***Các Hội thẩm quân nhân:***

- 1// Phạm Tất Thắng;

- 1// Bùi Quốc Vương,

***Thư ký phiên tòa:*** 2/ Hoàng Thị Thu Phương, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3.

***Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32:*** 3/ Nguyễn Thị Huân, Kiểm sát viên.

Ngày 18/3/2021 tại Phòng xử án, Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 3 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 25/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 04/3/2021 đối với bị cáo:

**Đỗ Thị L** (tên gọi khác không), sinh ngày 09/09/1974 tại xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2020 đến nay; có mặt.

***\*Bị hại:***

- Tổng Công ty Đ. Địa chỉ: Số 118, Đường L, phường C, quận H1, Thành phố Hà Nội, người đại diện theo ủy quyền: ông Trịnh Ngọc T1, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh H2, Tổng công ty Đ. Địa chỉ: Số 48, Đại lộ L1, phường T2, thành phố T3, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt có lý do.

- Ông Lại Duy Th, sinh ngày 20/8/1965; nơi cư trú: Xóm 4, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam; cấp bậc: Đại tá; chức vụ Phó trưởng phòng, Phòng TC, BTM, BCĐC; có mặt.

- Cụ Hoàng Thị D, sinh ngày 01/01/1925, nơi cư trú: Xóm 2, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam (cụ D chết ngày 22/7/2020).

\* *Người đại diện hợp pháp của bị hại cụ Hoàng Thị D:* Ông Lại Gia T4, sinh năm 1954, nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn BS, huyện B, tỉnh Hà Nam (ông T4 là con đẻ của cụ D); vắng mặt có lý do.

\* *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:* BHXH, BQP. Địa chỉ: Số 34C, Đường TP, phường ĐB, quận BD, Thành phố Hà Nội; vắng mặt có lý do.

\**Những người làm chứng:* Ông Lại Duy T5, có mặt; ông Lại Văn H3, ông Lại Hồng PH đều vắng mặt không có lý do;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 22/7/2020, Đỗ Thị L có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 90A-040.76 của mình; trên xe có gắn logo của hãng taxi Quê Lụa ( *L ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với hãng taxi Quê Lụa*) đi từ đường Đinh Tiên Hoàng, thành phố P, tỉnh Hà Nam vào Xóm 2, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam trên xe chở ông Lại Duy Th và cụ Hoàng Thị D. Khi đi đến đường ngang tự mở giao nhau với đường sắt Bắc-Nam tại Km 58+950; do không chú ý quan sát nên xe ô tô do L điều khiển đã bị tàu hỏa chở khách ký hiệu SE9 chạy hướng Hà Nội-Thành phố Hồ Chí Minh đâm vào mạn bên phải của xe ô tô và đẩy đi khoảng hơn 100 mét. Hậu quả cụ D bị chết, ông Th bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 04%. Đầu máy SE9 bị xây xước nhẹ, Tàu SE9 phải dừng hoạt động 40 phút thiệt hại 8.658.000 đồng, xe ô tô bị hư hỏng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa lời khai của bị cáo Đỗ Thị L đều có nội dung: Ngày 22/7/2020, tôi điều khiển xe ô tô BKS 90A-040.76 đón khách tại cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam. Sau đó, tôi chở hai người, một người đàn ông khoảng 50 tuổi và một cụ bà khoảng 95 tuổi (sau này tôi biết là ông Lại Duy Th và cụ Hoàng Thị D) từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam về Xóm 2, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Khi đi đến lối đi tự mở giao nhau với đường sắt rẽ vào Xóm 2, xã LC, do tôi không quan sát nên khi đi qua đường sắt xe ô tô do tôi điều khiển đã bị Tàu hỏa SE9 đâm. Hậu quả làm cụ Hoàng Thị D bị chết và ông Lại Duy Th bị thương.

Lời khai của bị hại Lại Duy Th có nội dung: Chiều ngày 22/7/2020, tôi làm thủ tục cho mẹ tôi ra viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam. Chúng tôi thuê xe taxi BKS 90A-040.76 do Đỗ Thị L điều khiển để đưa mẹ tôi về nhà tại Xóm 2, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Khi lên xe, mẹ tôi ngồi ghế phụ, còn tôi ngồi hàng ghế sau. Khi đi đến lối rẽ từ Quốc lộ 21 qua đường tàu để về nhà tôi; lúc này, em trai tôi đứng ở lối rẽ thì xe taxi đi vòng rộng ra vuông góc với đường tàu để đi tiếp; khi hai bánh trước của xe taxi đã qua đường ray thứ nhất thì qua cửa xe tôi nhìn

thấy có tàu cách xe taxi khoảng 200 mét. Lúc này, tôi nghe thấy tiếng còi tàu nên bảo lái xe là cứ đạp mạnh ga lên để vọt qua đường tàu; nhưng do đường có đá rầm nên bánh sau xe ô tô trượt không lên được; cùng lúc đó tàu chạy tới đâm vào xe ô tô. Sau đó, tôi bị ngất đi không biết gì nữa. Đến khi tỉnh dậy thì tôi đang được đưa lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, sau đó chuyển lên Bệnh viện Trung ương Quân đội 108. Ngày hôm sau, tôi xuất viện về nhà lo công việc cho mẹ tôi.

Lời khai của người làm chứng Lại Văn H3 trong quá trình điều tra có nội dung: Khoảng 16 giờ ngày 22/7/2020, tôi đang đứng trước cửa nhà tôi tại Xóm 2, xã LC, thành phố P thì thấy một chiếc ô tô loại xe bốn chỗ màu ghi xám đi đến lối rẽ qua đường tàu vào Xóm 2, xã LC. Lúc đó có đoàn tàu chạy hướng Phủ Lý-Nam Định chạy đến; khi tàu cách xe ô tô khoảng 50 đến 60 mét tôi có hét lên là “Tàu đấy” mục đích để người lái xe ô tô nghe thấy nhưng người lái xe ô tô không nghe thấy vẫn điều khiển xe đi tiếp. Khi bánh trước xe ô tô nằm giữa đường ray thì bị đoàn tàu hỏa đâm trực diện vào thân xe bên phải rồi đẩy ô tô đi khoảng 100 mét mới dừng lại. Sau khi tai nạn xảy ra tôi biết hai người ngồi trên xe ô tô là người làng tôi, còn tên gì thì tôi không biết. Người lái xe là phụ nữ nhưng tôi không biết tên là gì và ở đâu.

Lời khai của người làm chứng Lại Hồng PH trong quá trình giải quyết vụ án có nội dung: Tàu SE9 xuất phát từ Hà Nội đúng giờ, ban lái tàu luôn luôn chú ý quan sát, kéo còi cảnh giác, hô đáp đầy đủ. Khi đi đến Km 59+00, bất ngờ có một ô tô băng qua đường sắt. Lái tàu đã xử lý hãm khẩn cấp, dừng tàu. Tuy nhiên, do cự ly quá gần nên đã xảy ra va chạm với ô tô. Lái tàu đã điện thông báo cho trưởng tàu, trực ban đầu máy. Tàu dừng lúc 16 giờ 04 phút.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 22/7/2020 có nội dung: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là lối đi tự mở giao nhau giữa đường sắt và đường bộ đoạn Km 58+950 thuộc Xóm 2, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam; rộng 04m00, được trải đá rầm. Tại góc phía Phủ Lý có biển báo giao thông đường bộ số P107 “Cấm xe ô tô khách và ô tô tải” cách vị trí này 27m10 có biển báo “Chú ý đường sắt”, dưới biển P107 có biển báo “Chú ý tàu hỏa”. Tại hiện trường, lấy vị trí cột mốc Km 59+100 khu gian Phủ Lý-Bình Lục làm mốc, lấy mép ngoài của thanh ray bên trái làm đường chuẩn. Ghi nhận tại hiện trường: Xe ô tô BKS 90A-040.76 đỗ trên mặt đường sắt và phần hành lang an toàn phía bên trái đường sắt; đầu xe hướng về phía Xóm 2, xã LC và hơi chệch về phía Bình Lục. Vị trí mép ngoài mặt lăn lốp bánh sau bên trái thì trên mặt hành lang an toàn đường sắt; tại vị trí vuông góc với tâm trục trên mặt hành lang này cách mốc là 01m12 về phía Phủ Lý cách đường chuẩn là 02m10. Vị trí mép ngoài mặt lăn lốp bánh trước bên trái xe nằm trong khoảng giữa hai thanh ray đường sắt và thì trên mặt của thanh tà vẹt. Vết sạt dài 03m60, rộng 0m39, trên mặt lối đi tự mở đoạn Km 58+950 có hướng Phủ Lý-Bình Lục; đầu vết cách cột mốc Km58+900 về phía Bình Lục 54m63, cách đường chuẩn là 01m40, cuối vết cách đường chuẩn là 01m00. Vết sạt

dài 142m80 có hướng Phủ Lý-Bình Lục, cổ cây bị đập, đổ trên mặt lồi đi tự mở; đầu vết cách đường chuẩn là 01m60, cuối vết trùng với vị trí mặt lặn lớp bánh sau bên trái xe ô tô, từ trên mặt hành lang an toàn giao thông đường sắt. ... Vết trượt liên tục, đứt quãng dài 83m30, rộng nhất là 0m20, ở khoảng giữa hai thanh ray, tại cạnh trên, đầu trong của thanh bê tông tà vẹt đỡ thanh ray bên trái đường sắt theo hướng Phủ Lý-Bình Lục; đầu vết cách cột mốc Km 59 là 07m50, cách đường chuẩn là 0m31, cuối vết trùng với vị trí mặt lặn lớp cạnh ngoài la zăng bánh trước bên trái xe ô tô từ trên mặt thanh tà vẹt. Tàu SE9 do đầu máy D19E-929 kéo theo 13 toa xe đỗ trên mặt đường sắt Bắc-Nam đầu máy hướng về phía Nam Định cách mốc là 07m60 về phía Phủ Lý.

Biên bản khám nghiệm Tàu SE9 do Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam lập hồi 16 giờ 20 phút ngày 22 tháng 7 năm 2020 có nội dung: Tàu SE9 do đầu máy D19-E929 kéo theo 13 toa xe. Các dấu vết để lại thể hiện: Đầu đấm phía trước đầu máy và hai bên có nhiều vết trượt, sạt, bám chất màu trắng, xám, kích thước (30x45) cm, vết hướng từ trước về sau, điểm cao nhất của vết cách mặt ray là 93 cm. Tại mặt trên của khung kim loại đỡ đầu đấm này còn bám dính mảnh kính màu trắng, nhựa màu đen, kích thước (81x15) cm. Mặt phía trước của hai vòi hãm còn dính nhiều mảnh kính, chất màu xám. Tại mặt trước của thanh gạt phía dưới cùng của đầu máy có nhiều vết trượt sạt, bong sơn kích thước (170x65) cm .

Biên bản khám nghiệm xe ô tô Biển kiểm soát 90A-040.76 do Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 23 tháng 7 năm 2020 thể hiện: Toàn bộ ba đèn phía trước của xe bị xô lệch, cong vênh rời khỏi vị trí bắt giữ ban đầu. Nắp capo bị cong vênh, đẩy ép theo hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên, phần cong vênh trên diện (30x35) cm tính từ mép bên phải của capo này. Ốp nhựa lazăng và mặt ngoài lazăng, bánh trước bên phải bị bẹp, méo, cong vênh. Tai xe bên phải bị cong vênh, biến dạng, đẩy ép sang bên trái, vị trí mặt ngoài phía sau tai xe này để lại nhiều vết sạt, bề mặt bám dính chất màu đen trên diện (55x50) cm. Kính chắn gió phía trước và kính chắn gió hai cánh cửa bên phải xe bị vỡ, hư hỏng. Cánh cửa trước, bên phải bị cong vênh, biến dạng, đẩy ép sang bên trái, mặt ngoài bị trầy sạt, bong sơn, vách kim loại ở phần phía trước, bên dưới vị trí nắp gương hậu có vết rách kích thước (08x04) cm; trên bề mặt xung quanh còn bám dính chất màu đen, gương chiếu hậu bên phải bị vỡ rời khỏi xe. Cánh cửa phía sau bên phải và hông xe phải liền kề bị cong vênh, đẩy ép sang bên trái, trên mặt ngoài cánh cửa này để lại vết sạt bám dính chất màu xanh, đỏ kích thước (65x65) cm. Liền phía dưới cánh cửa sau bên phải phần thành sàn xe và tại cửa sau xe liền kề bị đẩy cong biến dạng ép từ phải sang trái, bề mặt để lại nhiều vết trầy sạt, bong sơn, rách kim loại, hướng từ phải sang trái kích thước (110x75) cm. Ghế phụ phía trước bị xô lệch, đẩy ép sang bên trái từ ép vào ghế lái xe, ở mặt trước hai ghế tại vị trí tiếp giáp hai ghế còn bám dính nhiều máu kích thước (35x20) cm đồng thời ép xô lệch cần số. Táp lô của xe bị xô lệch, gãy, vỡ toàn bộ. Nóc xe bị cong vênh toàn bộ, phần bên phải bị cong vênh, biến dạng đẩy gấp sang trái, bề mặt để lại vết sạt,

bám dính chất màu đỏ kích thước (108x35) cm. Toàn bộ xe phần giữa bị đẩy cong từ trái sang phải. Xe hư hỏng không kiểm tra được hệ thống an toàn...

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 86/20/TT ngày 20/8/2020 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Hà Nam kết luận nguyên nhân chết của cụ Hoàng Thị D là do: Chấn thương sọ não nặng, làm vỡ xương hộp sọ gây dò dịch não tủy ở người có chấn thương ngực rất nặng.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 155/20/TgT ngày 26/10/2020 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Ông Lại Duy Th bị gãy xương sườn số 03, số 05 bên phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Tại Công văn số 2309/ĐS-ANAT ngày 09/9/2020 của Tổng công ty Đ thể hiện tốc độ của đầu máy D19E-929 kéo tàu SE9 ngày 22/7/2020 của Tổng Công ty Đ tại khoảng cách trước địa điểm xảy ra vụ tai nạn 250 mét là 62 km/h. Căn cứ vào Luật Đường sắt và các văn bản hiện hành liên quan thì ban lái tàu đã thực hiện đúng các quy định.

Lời khai của người làm chứng Lại Duy T5 phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng H3

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSQK3 ngày 25/01/2021 của Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3 đã truy tố bị cáo Đỗ Thị L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Trong phần luận tội, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả vụ án; nguyên nhân phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng. Bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, sống một mình, không có việc làm. Xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Thị L từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 260 của BLHS cấm bị cáo Đỗ Thị L hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn từ 02 đến 03 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về bồi thường thiệt hại, do các bên không thỏa thuận được nên vấn đề dân sự được giải quyết theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 584, 585, khoản 1 Điều 590; Điều 591 của Bộ luật Dân sự (BLDS), bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường, bồi hoàn như sau:

\*Bồi thường do xâm phạm tính mạng cụ Hoàng Thị D như sau:

- Một là, về chi phí hợp lý cho việc mai táng: Theo kê khai của gia đình bị hại chi phí đám tang là 57.841.000 đồng. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật

đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận khoản chi phí hợp lý là 36.841.000 đồng. Không chấp nhận 1.000.000 đồng tiền thuê thầy cúng và 20.000.000 đồng tiền chi làm cơm nước cho con cháu.

- *Hai là*, bị cáo phải bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần từ 80 đến 85 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương ứng với số tiền từ 119.200.000 đồng đến 126.650.000 đồng.

Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền từ 156.041.000 đồng đến 163.491.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tự nguyện nhờ gia đình bồi thường cho gia đình cụ D số tiền là 10.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền từ 146.041.000 đồng đến 153.491.000 đồng.

\*Bồi thường do xâm phạm sức khỏe bị hại Lại Duy Th như sau:

- *Thứ nhất*, về chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, hồi phục sức khỏe: Tiền thuê xe ô tô đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 hết 2.600.000 đồng. Tiền viện phí không được bảo hiểm y tế chi trả tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam là 107.200 đồng; tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 là 3.524 đồng.

- *Thứ hai*, bị cáo phải bồi thường cho ông Th khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần từ 02 đến 03 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương ứng với số tiền từ 2.980.000 đồng đến 4.470.000 đồng.

Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lại Duy Th số tiền từ 5.690.724 đồng đến 7.180.724 đồng.

\*Bồi hoàn cho BHXH, BQP chi phí cứu chữa của quân nhân Lại Duy Th tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 tổng cộng là 3.284.209 đồng.

Về xử lý vật chứng: Xe ô tô BKS 90A-040.76 cùng các đồ vật liên quan đã được trả lại cho bị cáo Đỗ Thị L, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GALAXY A5 đã được trả lại cho ông Lại Duy Th theo đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (UBTVQH) quy định mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và từ 7.750.700 đồng đến 8.197.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với nội dung lời luận tội của Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX giảm hình phạt, giảm mức bồi thường. Bị hại Lại Duy Th đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tranh luận với ý kiến của bị cáo Kiểm sát viên cho rằng căn cứ vào các tình tiết của vụ án, Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt và bồi thường như trên là có căn cứ và phù hợp.

Bị cáo nói lời sau cùng tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và mong Tòa xem xét hoàn cảnh gia đình, sức khỏe để giảm hình phạt và mức bồi thường.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự BCĐC; Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS.

[02] Lời khai của bị cáo, những người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa hoàn toàn khách quan, phù hợp với nhau; nội dung lời luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên cơ bản là có căn cứ pháp luật. Đề nghị của bị cáo; ý kiến của bị hại Lại Duy Th được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, Kiểm sát viên chấp nhận khoản chi phí 5.000.000 đồng tiền làm cơm nước cho con cháu và đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 02 đến 03 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật là chưa phù hợp.

Từ các căn cứ nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 22/7/2020, Đỗ Thị L có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 90A-040.76 của mình đi từ đường Đình Tiên Hoàng, thành phố P, tỉnh Hà Nam vào Xóm 2, xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam, trên xe chở ông Lại Duy Th và cụ Hoàng Thị D. Khi đi đến đường ngang tự mở giao nhau với đường sắt Bắc-Nam tại Km 58+950; do không chú ý quan sát nên xe ô tô do L điều khiển đã bị tàu hỏa chở khách ký hiệu SE9 chạy hướng Hà Nội-Thành phố Hồ Chí Minh đâm vào mạn bên phải của xe ô tô và đẩy đi hơn 100m. Hậu quả cụ D bị chết, ông Th bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 04%. Đầu máy SE9 bị xây xước nhẹ, Tàu SE9 phải dừng hoạt động 40 phút gây thiệt hại 8.658.000 đồng.

Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại các khoản 1, 4 Điều 25 của Luật Giao thông đường bộ, đó là:

*“1. Trên đoạn đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, cầu đường bộ đi chung với đường sắt, phương tiện giao thông đường sắt được quyền ưu tiên đi trước”;*

*“4. Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu, người tham gia giao thông đường bộ phải quan sát cả hai phía, khi thấy chắc chắn không có phương tiện đường sắt đang đi tới mới được đi qua, nếu thấy có phương tiện đường sắt đang đi tới thì phải dừng lại và giữ khoảng cách tối thiểu 05 mét tính từ ray gần nhất và chỉ khi phương tiện*

*đường sắt đã đi qua mới được đi”.*

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

[03] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nhờ gia đình bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền 10.000.000 đồng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, sống một mình, không có việc làm; sau vụ tai nạn bị cáo cũng bị thương tích nặng ảnh hưởng lớn đến sức khỏe và khả năng lao động. Bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng.

[04] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn công cộng làm thiệt hại đến tính mạng của cụ Hoàng Thị D, sức khỏe của ông Lại Duy Th và tài sản của Tổng công ty Đ. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo; vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật do hành vi của mình gây ra. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo. HĐXX thấy rằng cần áp dụng hình phạt tương xứng, không cần cách ly xã hội nhưng vẫn có đủ điều kiện để bị cáo được giáo dục, cải tạo, lao động phục hồi sức khỏe và trở thành công dân có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo phải chịu thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù nhưng không được dưới 01 năm và không được quá 05 năm. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Căn cứ vào tình hình sức khỏe của bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi và hoàn cảnh của bị cáo HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[05] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại cụ Hoàng Thị D, bị hại ông Lại Duy Th đề nghị giải quyết bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. BHXH BQP yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền đã thanh toán chữa trị cho ông Lại Duy Th tại các bệnh viện.

[5.1]. Về bồi thường thiệt hại do tính mạng của cụ Hoàng Thị D bị xâm phạm:

*Một là, về chi phí mai táng cho cụ Hoàng Thị D:* Sau khi cụ Hoàng Thị D chết, theo kê khai của người đại diện hợp pháp thì gia đình đã chi phí tổ chức tang lễ cho cụ D gồm các khoản sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đơn vị: đồng)
01	Áo quan	5.000.000
02	Lồng lạnh	1.500.000



03	Khăn áo con cháu	1.050.000
04	Kèn trống	5.500.000
05	Đào huyết	1.700.000
06	Mua cát	280.000
07	Làm lễ khâm liệm	3.000.000
08	Cắm chè ướp áo quan	1.000.000
09	Chè thuốc	3.000.000
10	Hoa quả, bánh lễ	5.811.000
11	Phông bạt, bát đĩa	5.000.000
12	Chi cơm nước con cháu	25.000.000
<b>13</b>	<b>Tổng chi</b>	<b>57.841.000</b>

Căn cứ vào quy định của pháp luật và xác minh chi phí trung bình của một đám tang tại xã LC, thành phố P, tỉnh Hà Nam ngày 17/11/2020 của Cơ quan Điều tra hình sự BCĐC thì HĐXX không chấp nhận 1.000.000 đồng tiền thuê thầy, sư làm lễ cúng và 25.000.000 đồng tiền chi làm cơm cho con cháu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 584, 585, 591 của BLDS thì bị cáo Đỗ Thị L phải chịu trách nhiệm bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D các khoản như sau:

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiền (đơn vị: đồng)</b>
01	Áo quan	5.000.000
02	Lông lạnh	1.500.000
03	Khăn áo con cháu	1.050.000
04	Kèn trống	5.500.000
05	Đào huyết	1.700.000
06	Mua cát	280.000
07	Làm lễ khâm liệm	2.000.000
08	Cắm chè ướp áo quan	1.000.000
09	Chè thuốc	3.000.000
10	Hoa quả, bánh lễ	5.811.000
11	Phông bạt, bát đĩa	5.000.000
12	Tiền làm 03 mâm cơm thấp hương	1.500.000
<b>13</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>33.341.000 (01)</b>

*Hai là, bồi thường bù đắp về tổn thất về tinh thần:* Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ D tương ứng 80 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Căn cứ khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 70/2018/QH14 ngày 09/11/2018 của Quốc hội thì mức lương cơ sở áp dụng từ ngày 01/07/2019 là 1.490.000 đồng/tháng. Do đó, bị cáo phải bồi thường cụ thể là: 80 tháng x 1.490.000 đồng = 119.200.000 đồng (02).

Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D tổng số tiền là:  $(01)+(02) = 152.541.000$  đồng. Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện nhờ gia đình bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền là 10.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của cụ Hoàng Thị D đã nhận đủ số tiền này theo Biên bản giao nhận ngày 23/7/2020. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền còn lại là:  $152.541.000-10.000.000=142.541.000$  đồng.

[5.2]. Về bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bị hại ông Lại Duy Th bị xâm phạm:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 590 BLDS buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Lại Duy Th các khoản sau:

*Thứ nhất, về chi phí hợp lý cho cứu chữa bị hại:*

- Sau tai nạn, ông Th bị thương phải thuê xe đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 hết tổng số tiền 2.600.000 đồng.

- Bị hại ông Lại Duy Th điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam từ 16 giờ 36 phút đến 20 giờ 50 phút ngày 22/7/2020 chi phí hết 3.064.110 đồng; trong đó Bảo hiểm y tế thanh toán 2.956.910 đồng, ông Th phải trả số tiền 107.200 đồng. Điều trị tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 hết 330.823 đồng; trong đó Bảo hiểm y tế thanh toán 327.299 đồng, ông Th phải trả 3.524 đồng. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lại Duy Th các khoản: Thuê xe đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 và phần viện phí không được bảo hiểm y tế thanh toán, tổng số tiền là:  $2.600.000+107.200+3.524=2.710.724$  (làm tròn số là 2.710.700) đồng (03).

- Trong thời gian điều trị phục hồi sức khỏe sau tai nạn, ông Th không bị mất, không bị giảm sút thu nhập nên bị cáo không phải bồi thường khoản tiền này cho ông Th.

*Thứ hai, bồi thường bù đắp về tổn thất về tinh thần:* Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Lại Duy Th số tiền tổn thất tinh thần tương ứng với 02 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định. Căn cứ khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 70/2018/QH14 ngày 09/11/2018 của Quốc hội thì mức lương cơ sở áp dụng từ ngày 01/07/2019 là 1.490.000 đồng/tháng, do đó bị cáo phải bồi thường cụ thể là:  $02 \text{ tháng} \times 1.490.000 \text{ đồng} = 2.980.000 \text{ đồng}$ . (04).

Như vậy, bị cáo phải bồi thường cho ông Lại Duy Th tổng số tiền cụ thể là:  $(03)+(04) = 5.690.700$  đồng.

[5.3]. Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 590 BLDS buộc bị cáo phải bồi hoàn cho BHXH BQP số tiền đã thanh toán chi phí cứu chữa cho ông Lại Duy Th tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam và Bệnh viện

Trung ương Quân đội 108, tổng cộng là:  $2.956.910 + 327.299 = 3.284.209$  (làm tròn số là 3.284.200) đồng.

[5.4]. Do xảy ra vụ tai nạn nên Tàu SE9 phải dừng 40 phút, gây thiệt hại 8.658.000 đồng; tuy nhiên, Tổng Công ty Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của BLDS kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì họ phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của BLDS.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã thu giữ và trả cho bị cáo xe ô tô BKS 90A-040.76 đúng quy định của pháp luật, do đó không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và  $5\% \times (142.541.000 + 5.690.700 + 3.284.200) = 7.575.800$  đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 của BLTTHS,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về hình sự**

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Thị L 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 18 tháng 3 năm 2021).

Giao bị cáo Đỗ Thị L cho UBND xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### **2. Về các biện pháp tư pháp**

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 584, 585, 591 của BLDS bị cáo Đỗ Thị L phải bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền 152.541.000 (Một trăm năm mươi hai triệu, năm trăm bốn một nghìn) đồng. Ghi nhận bị cáo đã

tự nguyện bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Người đại diện hợp pháp của cụ Hoàng Thị D đã nhận đủ số tiền này theo Biên bản giao nhận ngày 23/7/2020. Bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình cụ Hoàng Thị D số tiền còn lại là: 142.541.000 (Một trăm bốn mươi hai triệu năm trăm bốn mươi một nghìn) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 584; 585; 590 của BLDS bị cáo Đỗ Thị L phải:

- Bồi thường cho ông Lại Duy Th số tiền là 5.690.700 (Năm triệu sáu trăm chín mươi nghìn bảy trăm) đồng.

- Bồi hoàn cho BHXH BQP số tiền là 3.284.200 (Ba triệu hai trăm tám mươi tư nghìn hai trăm) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của BLDS kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì họ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật Thi hành án dân sự.

### **3. Về án phí**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, bị cáo Đỗ Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.575.800 (Bảy triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo**

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/3/2021) đối với bị cáo Đỗ Thị L, bị hại Lại Duy Th; kể từ ngày nhận được bản án đối với Tổng Công ty Đ, người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị D và BHXH BQP. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị D và đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 3./.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo Đỗ Thị L(01)
- Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị D;(01)
- Bị hại Lại Duy Th; (01)
- Tổng Công ty Đ; (01)
- BHXH BQP; (01)
- Viện kiểm sát quân sự Khu vực 32;(01)
- Viện kiểm sát quân sự Quân khu 3;(01)
- Cơ quan Điều tra hình sự Bình chủng Đặc công; (01)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng Thi hành án Quân khu 3;(01)
- UBND xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; (01)
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện K, tỉnh Hà Nam; (01)
- Tòa án quân sự Trung ương;(02)
- Lưu hồ sơ vụ án;(01); Tiểu hồ sơ.(01)

**1// Vũ Tuấn Dũng**